

Số: 12 /NQ-HĐKĐCL

Hà Nội, ngày 24 tháng 02 năm 2018

NGHỊ QUYẾT
Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục
Trường Đại học Hòa Bình

Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (sau đây gọi là Hội đồng), Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội đã họp ngày 24-25/02/2018 để thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Trường Đại học Hòa Bình. Hội đồng đã nghiên cứu hồ sơ thẩm định gồm Báo cáo tự đánh giá của Nhà trường, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và các tài liệu liên quan. Hội đồng đã nghe đại diện Lãnh đạo Nhà trường báo cáo tóm tắt về Nhà trường; đại diện Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài báo cáo tóm tắt quy trình và tổng hợp kết quả đánh giá ngoài; đại diện Tiểu ban chuyên môn báo cáo thẩm định kết quả đánh giá chất lượng. Trên cơ sở đó, Hội đồng đã thảo luận về kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Hòa Bình và đã bỏ phiếu thông qua với số phiếu tán thành là 11/15/15.

Căn cứ kết quả thảo luận, bỏ phiếu của Phiên họp, Hội đồng

QUYẾT NGHỊ:

1. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài Trường Đại học Hòa Bình đã thực hiện đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Hòa Bình theo đúng quy định hiện hành, độc lập, khách quan, công khai, minh bạch. Kết quả đánh giá phản ánh đúng hiện trạng của Nhà trường. Nhà trường cũng đồng ý với kết quả đánh giá chất lượng của Đoàn. Thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Hòa Bình cho thấy, số tiêu chí được đánh giá “Đạt yêu cầu” là 49 tiêu chí (trong tổng số 61 tiêu chí), chiếm 80,3%, trong đó, tất cả các tiêu chuẩn đều có ít nhất 01 tiêu chí được đánh giá “Đạt yêu cầu” (chi tiết trong *Phụ lục 1*).

2. Kết quả đánh giá cho thấy, bên cạnh những điểm mạnh, Nhà trường còn những điểm cần phải khắc phục, cải tiến nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Căn cứ trên Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và kết quả thảo luận tại Phiên họp của Hội đồng, Hội đồng kiến nghị với Nhà trường 10 nhóm giải pháp (chi tiết trong *Phụ lục 2*).

3. Căn cứ Điều 27, Thông tư số 62/2012/TT-BGDĐT ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho Trường Đại học Hòa Bình theo quy định hiện hành.

TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD
CHỦ TỊCH



PGS.TSKH. Nguyễn Xuân Hải

Phụ lục 1.

Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Hòa Bình
(Kèm theo Nghị quyết số: 12 /NQ-HĐKĐCL ngày 28 tháng 02 năm 2018
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)

Tiêu chí	Kết quả đánh giá
<i>Tiêu chuẩn 1</i>	100% đạt
Tiêu chí 1.1	Đạt
Tiêu chí 1.2	Đạt
<i>Tiêu chuẩn 2</i>	85,7% đạt
Tiêu chí 2.1	Đạt
Tiêu chí 2.2	Đạt
Tiêu chí 2.3	Đạt
Tiêu chí 2.4	Đạt
Tiêu chí 2.5	Đạt
Tiêu chí 2.6	Chưa đạt
Tiêu chí 2.7	Đạt
<i>Tiêu chuẩn 3</i>	83,3% đạt
Tiêu chí 3.1	Đạt
Tiêu chí 3.2	Chưa đạt
Tiêu chí 3.3	Đạt
Tiêu chí 3.4	Đạt
Tiêu chí 3.5	Đạt
Tiêu chí 3.6	Đạt
<i>Tiêu chuẩn 4</i>	85,7% đạt
Tiêu chí 4.1	Đạt
Tiêu chí 4.2	Đạt
Tiêu chí 4.3	Đạt
Tiêu chí 4.4	Đạt
Tiêu chí 4.5	Đạt
Tiêu chí 4.6	Đạt
Tiêu chí 4.7	Chưa đạt
<i>Tiêu chuẩn 5</i>	75% đạt
Tiêu chí 5.1	Đạt
Tiêu chí 5.2	Đạt
Tiêu chí 5.3	Đạt
Tiêu chí 5.4	Đạt
Tiêu chí 5.5	Chưa đạt
Tiêu chí 5.6	Đạt
Tiêu chí 5.7	Chưa đạt
Tiêu chí 5.8	Đạt

Tiêu chí	Kết quả đánh giá
<i>Tiêu chuẩn 6</i>	100% đạt
Tiêu chí 6.1	Đạt
Tiêu chí 6.2	Đạt
Tiêu chí 6.3	Đạt
Tiêu chí 6.4	Đạt
Tiêu chí 6.5	Đạt
Tiêu chí 6.6	Đạt
Tiêu chí 6.7	Đạt
Tiêu chí 6.8	Đạt
Tiêu chí 6.9	Đạt
<i>Tiêu chuẩn 7</i>	71,4% đạt
Tiêu chí 7.1	Đạt
Tiêu chí 7.2	Đạt
Tiêu chí 7.3	Đạt
Tiêu chí 7.4	Đạt
Tiêu chí 7.5	Chưa đạt
Tiêu chí 7.6	Chưa đạt
Tiêu chí 7.7	Đạt
<i>Tiêu chuẩn 8</i>	66,7% đạt
Tiêu chí 8.1	Đạt
Tiêu chí 8.2	Chưa đạt
Tiêu chí 8.3	Đạt
<i>Tiêu chuẩn 9</i>	66,7% đạt
Tiêu chí 9.1	Chưa đạt
Tiêu chí 9.2	Đạt
Tiêu chí 9.3	Đạt
Tiêu chí 9.4	Đạt
Tiêu chí 9.5	Chưa đạt
Tiêu chí 9.6	Đạt
Tiêu chí 9.7	Chưa đạt
Tiêu chí 9.8	Đạt
Tiêu chí 9.9	Đạt
<i>Tiêu chuẩn 10</i>	66,7% đạt
Tiêu chí 10.1	Đạt
Tiêu chí 10.2	Đạt
Tiêu chí 10.3	Chưa đạt

Phụ lục 2.

Các kiến nghị cải tiến chất lượng giáo dục đối với Trường Đại học Hòa Bình

*(Kèm theo Nghị quyết số: 12/NQ-HĐKĐCL ngày 28 tháng 02 năm 2018
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD-ĐHQGHN)*

Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Hòa Bình giai đoạn 2012-2016 cho thấy Nhà trường có những điểm mạnh đáng ghi nhận như sau:

Sứ mạng của Nhà trường được xác định phù hợp với chức năng nhiệm vụ, các nguồn lực và định hướng phát triển của Nhà trường, phù hợp và gắn kết với chiến lược phát triển kinh tế-xã hội của thành phố Hà Nội và của cả nước; mục tiêu giáo dục được xác định phù hợp với mục tiêu đào tạo quy định tại Luật Giáo dục và Luật Giáo dục đại học; cơ cấu tổ chức được cấu trúc theo quy định đối với trường đại học tư thục; chương trình đào tạo về cơ bản được xây dựng, điều chỉnh theo quy định; các loại hình, hình thức đào tạo khá đa dạng; việc kiểm tra đánh giá người học được thực hiện khá nghiêm túc, đảm bảo đánh giá được năng lực người học một cách công bằng, khách quan; đội ngũ cán bộ giảng viên có trình độ cao, được tạo điều kiện tham gia các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ; người học được đảm bảo các chính sách xã hội, được hỗ trợ trong học tập, sinh hoạt; hoạt động nghiên cứu khoa học đã có một số đóng góp cho khoa học, có giá trị ứng dụng tham khảo trong việc giải quyết các vấn đề xã hội, đặc biệt cho quản lý giáo dục; đã thiết lập được quan hệ hợp tác với một số đối tác tiềm năng ở khu vực thuộc Châu Á; một số giảng viên đã có công bố quốc tế chung trên các tạp chí có uy tín; hệ thống trang thiết bị về cơ bản đáp ứng yêu cầu phục vụ học tập, nghiên cứu, giảng dạy và quản lý; Nhà trường hoàn toàn tự chủ về tài chính, chế độ tài chính kế toán được thực hiện theo quy định.

Tuy nhiên, Nhà trường vẫn còn những điểm tồn tại cần khắc phục (cụ thể chi tiết như đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài). Trên cơ sở Hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại Phiên họp, Hội đồng kiến nghị Nhà trường xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục theo 10 nhóm giải pháp dưới đây:

(i). Cần tổ chức khảo sát lấy ý kiến thăm dò nhu cầu của các bên liên quan, đặc biệt nhà đầu tư và nhà sử dụng lao động để rà soát, chỉnh sửa sứ mạng; xác định sứ mạng, triết lý, tầm nhìn, mục tiêu và giá trị cốt lõi đến năm 2030, 2035; xác định nguồn nhân lực các ngành nghề mới, chú ý tới phẩm chất, năng lực, tính thích ứng với thị trường lao động với đặc trưng riêng của trường đại học tư thục; khẩn trương triển khai một số mục tiêu trọng điểm để thu hút người học, phát triển khoa học công nghệ; triển khai đánh giá dự báo nhu cầu của xã hội về ngành nghề trong xu thế phát triển và hội nhập ngày càng sâu rộng để cân bằng trong triển khai quy mô và chương trình đào tạo; đầu tư xây dựng một số chương trình đào tạo mang tính dẫn dắt, hàng đầu trong quá trình phát triển;

(ii). Cần tái cấu trúc các viện, trung tâm cho phù hợp và xác định rõ nhiệm vụ thúc đẩy các hoạt động có hiệu quả hơn; khẩn trương xây dựng Chiến lược phát triển Trường đến năm 2025, tầm nhìn 2035, các kế hoạch dài hạn, trung hạn tổng thể và cho từng lĩnh vực cụ thể giai đoạn 2018-2020, 2020-2025; thực hiện đối sánh quốc tế để xác định các chỉ số thực hiện cốt lõi (KPI) cho từng lĩnh vực; định kỳ đánh giá kết quả thực hiện để điều chỉnh cho phù hợp và làm căn cứ xây dựng chỉ tiêu kế hoạch cho năm sau; sớm xây dựng và ban hành đề án nhân lực/vị trí việc làm, thành lập Hội Sinh viên và bộ phận độc lập làm công tác pháp chế; định kỳ

rà soát, cập nhật hệ thống văn bản quản lý; xây dựng và đưa vào áp dụng hệ thống e-office để tăng hiệu quả cho công tác văn thư lưu trữ, điều hành, quản lý;

(iii). Cần hoàn thiện hệ thống chương trình đào tạo và đề cương chi tiết các học phần theo quy định; phát triển thêm các chương trình đào tạo mới, đặc sắc, liên ngành, có thể xã hội hoá thu học phí cao, tận dụng thế mạnh truyền thống và mạng lưới cựu người học để đáp ứng nhu cầu thị trường lao động; phát triển các hình thức đào tạo cùng cấp bằng, liên thông ngang, dọc giữa các chương trình đào tạo trong Trường và với các trường đại học khác; định kỳ rà soát, đánh giá chương trình đào tạo để có giải pháp đổi mới cấu trúc, điều chỉnh bổ sung nội dung, cải tiến phương pháp dạy và học, kiểm tra đánh giá; xây dựng hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong ổn định để tổ chức các hoạt động lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan, có cơ chế sử dụng hiệu quả kết quả khảo sát để điều chỉnh chương trình đào tạo;

(iv). Cần xây dựng quy định về khảo thí, cập nhật các quy định và hướng dẫn việc khảo sát lấy ý kiến cựu sinh viên các hệ đào tạo, các ngành trong Trường về tình trạng việc làm, lấy ý kiến nhà tuyển dụng về mức độ đáp ứng công việc của sinh viên tốt nghiệp theo quy định và xây dựng các hướng dẫn cụ thể việc sử dụng kết quả đánh giá để điều chỉnh hoạt động dạy và học phù hợp, hiệu quả; mở rộng các loại hình đào tạo từ vừa làm vừa học, hợp tác, liên kết địa phương đến các loại hình đào tạo chất lượng cao, xã hội hoá thu học phí cao, ...; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu, phần mềm quản lý đào tạo, quản lý sinh viên để thực hiện các công tác quản lý hiệu quả, chính xác và đồng bộ;

(v). Cần khẩn trương xây dựng và ban hành chính thức kế hoạch phát triển đội ngũ cán bộ dài hạn, trung hạn, nhiệm vụ hàng năm phù hợp với chiến lược phát triển, với định hướng trở thành trường đại học trọng điểm và chuẩn bị đáp ứng cách mạng công nghiệp 4.0; thực hiện đối sánh quốc tế để xác định các chỉ tiêu thực hiện (KPI), mốc thời gian và biện pháp thực hiện cụ thể; có chính sách, biện pháp tích cực để thu hút tuyển dụng giảng viên có trình độ cao với độ tuổi trẻ để phát triển một cách chủ động, đảm bảo tính ổn định; điều chỉnh chỉ tiêu tuyển sinh giữa các ngành/nhóm ngành nhằm đảm bảo tỷ lệ sinh viên trên giảng viên theo quy định; có chế độ cử cán bộ đi học tập, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ một cách định kỳ, thường xuyên hơn;

(vi). Cần tăng cường các hoạt động hỗ trợ người học trong học tập, sinh hoạt và phát triển đảng; thúc đẩy vai trò của Hội Cựu sinh viên, nhất là những cựu sinh viên thành đạt trong việc kết nối, hỗ trợ việc làm và quảng bá thương hiệu Nhà trường; đầu tư nguồn lực cho hoạt động đảm bảo chất lượng bên trong, có biện pháp để đảm bảo tất cả người học tham gia đánh giá hoạt động giảng dạy của giảng viên và đánh giá chất lượng khóa học trước khi tốt nghiệp, đồng thời nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ các phòng chức năng; xây dựng hệ thống dữ liệu về hoạt động đào tạo, việc làm, ... của người học một cách hoàn chỉnh, khoa học;

(vii). Cần tập trung đầu tư cho hoạt động khoa học công nghệ; xác định rõ lộ trình và nguồn lực cụ thể để thực hiện Chiến lược phát triển khoa học công nghệ giai đoạn 2018-2023 làm căn cứ xác định kế hoạch từng năm, xác định rõ các định hướng nhiệm vụ khoa học công nghệ ưu tiên; đầu tư kinh phí, tăng cường năng lực, khai thác tiềm năng hiện có của đội ngũ cán bộ giảng viên để gia tăng số lượng các đề tài nghiên cứu các cấp và các công bố khoa học nhằm tạo nguồn thu, những sản phẩm nghiên cứu có giá trị ứng dụng vào việc giải quyết các vấn đề phát triển kinh tế-xã hội cho địa phương và hỗ trợ cho các ngành/chuyên ngành đào

tạo của Nhà trường;

(viii). Cần xác định cơ chế phối hợp giữa các đơn vị trong Nhà trường nhằm đẩy mạnh hơn nữa hoạt động hợp tác quốc tế; có các giải pháp tăng cường trao đổi học thuật, trao đổi sinh viên với các cơ sở đào tạo nước ngoài; tập trung đầu tư để xây dựng các nhóm nghiên cứu mạnh nhằm khai thác các nguồn lực hiện có của Trường phối hợp với các chuyên gia nước ngoài để xây dựng các chương trình, dự án nghiên cứu chung, tăng cường công bố khoa học trên các tạp chí quốc tế, đồng tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học chung hướng tới tạo dựng hình ảnh thương hiệu, tăng cường nguồn lực cho Nhà trường về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nội dung chương trình, ...;

(ix). Cần đầu tư hơn nữa về hệ thống tài liệu, giáo trình đảm bảo đáp ứng đầy đủ yêu cầu của các ngành đào tạo, thực hiện nghiêm túc vấn đề bản quyền tác giả; nâng cấp trang thiết bị phục vụ học tập, nghiên cứu và sử dụng hiệu quả ý kiến phản hồi của giảng viên và người học để trang cấp, bố trí đầy đủ, phù hợp đáp ứng yêu cầu phục vụ giảng dạy và nghiên cứu, luyện tập thể dục thể thao, vui chơi giải trí; tăng cường kết nối chặt chẽ với các doanh nghiệp, nhà sử dụng lao động để tạo cơ hội cho người học thực tập, thực hành, tìm kiếm việc làm; đầu tư kinh phí để cải tiến chất lượng hạ tầng công nghệ thông tin, tăng cường hệ thống phần mềm quản lý chung, quản lý đào tạo, cổng thông tin điện tử, ...; có giải pháp khẩn trương xây dựng cơ sở mới, tăng diện tích sử dụng; chú ý công tác phòng chống cháy nổ, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, đồng thời sớm thành lập trạm y tế học đường theo quy định;

(x). Cần có giải pháp để tăng nguồn thu từ dịch vụ và chuyển giao công nghệ, đảm bảo tính bền vững; có cơ chế cụ thể và khuyến khích việc đóng góp nguồn tài chính của các đơn vị cấp 3 vào nguồn thu của Trường; ban hành chiến lược tài chính để có lộ trình và kế hoạch cụ thể tăng nguồn thu hợp pháp; định kỳ tổ chức Hội nghị tài chính; kết nối thông tin công khai về tài chính giữa các đơn vị, lập tiêu chí đánh giá hiệu quả để dự toán phân bổ tài chính, đồng thời đảm bảo mức chi tài chính cho giảng viên và người học làm nghiên cứu khoa học theo quy định của Chính phủ.

Trên đây là 10 nhóm giải pháp tổng hợp, Nhà trường cần nghiên cứu kỹ lưỡng Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để có thêm những giải pháp chi tiết trong quá trình triển khai thực hiện. Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục kiến nghị Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục – Đại học Quốc gia Hà Nội tư vấn cho Nhà trường thực hiện một số giải pháp cải tiến chất lượng, đặc biệt trong quản trị đại học. Sau 01 năm kể từ khi được công nhận chất lượng, Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng (đặc biệt lưu ý đối với các tiêu chuẩn 2, 5, 7 và 9) gửi cho Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục – Đại học Quốc gia Hà Nội. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục vào thời điểm 2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội.